

Số: 3030/QĐ-UBND

Vĩnh Phúc, ngày 04 tháng 11 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

Thông qua chính sách trong đề nghị xây dựng Nghị quyết Hội đồng nhân dân tỉnh về “Quy định một số chính sách đặc thù đối với Trường Trung học phổ thông Chuyên Vĩnh Phúc; chế độ đối với chuyên gia, giáo viên và học sinh tham gia bồi dưỡng, tập huấn đội tuyển của tỉnh tham dự kỳ thi chọn học sinh giỏi quốc gia, khu vực, quốc tế”

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH VĨNH PHÚC

Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/06/2015;

Căn cứ Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22/06/2015;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25/6/2015.

Luật Giáo dục số 43/2019/QH14 ngày 14/6/2019 của Quốc hội;

Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 04/11/2013 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XI) về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế;

Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Văn bản số 776/TB-BGDĐT ngày 18/10/2016 Thông báo kết luận của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo Phùng Xuân Nhạ tại buổi làm việc với tỉnh Vĩnh Phúc về phát triển sự nghiệp giáo dục và đào tạo tỉnh Vĩnh Phúc, tại phần các kiến nghị đề xuất của tỉnh, Bộ Giáo dục và Đào tạo thống nhất đề xuất của tỉnh Vĩnh Phúc xây dựng một số dự án trong đó có “Dự án nâng cấp Trường Trung học phổ thông Chuyên Vĩnh Phúc trở thành trường chất lượng cao ngang tầm khu vực và quốc tế”;

Nghị quyết Đại hội Đại biểu Đảng bộ tỉnh Vĩnh Phúc lần thứ XVII nhiệm kỳ 2020-2025 (trong đó có nhiệm vụ tiếp tục đổi mới căn bản và toàn diện giáo dục – đào tạo, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực);

Kết luận số 05-KL/TU ngày 26/8/2016 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Vĩnh Phúc về Phát triển sự nghiệp giáo dục và đào tạo tỉnh Vĩnh Phúc;

Nghị quyết số 10-NQ/TU ngày 20/11/2019 của Ban chấp hành Đảng bộ tỉnh Vĩnh Phúc về xây dựng đội ngũ trí thức và trọng dụng nhân tài tỉnh Vĩnh Phúc giai đoạn 2020-2025;

Nghị quyết 70/2019/NQ-HĐND ngày 23/10/2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc “Quy định một số chính sách đặc thù đối với Trường THPT Chuyên Vĩnh Phúc; chế độ đối với chuyên gia, giáo viên và học sinh tham gia bồi dưỡng, tập huấn đội tuyển của tỉnh tham dự kỳ thi chọn học sinh giỏi quốc gia, khu vực, quốc tế”;

Quyết định số 2497/QĐ-UBND ngày 20/9/2011 của UBND tỉnh Vĩnh Phúc về việc phê duyệt quy hoạch phát triển giáo dục, đào tạo Vĩnh Phúc đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030;

Kết luận tại phiên họp tháng 10/2021 của UBND tỉnh;

Xét đề nghị của Sở Giáo dục và Đào tạo tại Tờ trình số 184/TTr-SGDĐT ngày 23/10/2021,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Thông qua chính sách trong đề nghị xây dựng Nghị quyết Hội đồng nhân dân tỉnh về “Quy định một số chính sách đặc thù đối với Trường Trung học phổ thông Chuyên Vĩnh Phúc; chế độ đối với chuyên gia, giáo viên và học sinh

tham gia bồi dưỡng, tập huấn đội tuyển của tỉnh tham dự kỳ thi chọn học sinh giỏi quốc gia, khu vực, quốc tế”, gồm những nội dung sau:

1. Phạm vi điều chỉnh

Quy định một số chính sách đặc thù đối với Trường Trung học phổ thông Chuyên Vĩnh Phúc; chế độ đối với chuyên gia, giáo viên và học sinh tham gia bồi dưỡng, tập huấn đội tuyển của tỉnh tham dự kỳ thi chọn học sinh giỏi quốc gia, khu vực, quốc tế.

2. Đối tượng áp dụng

2.1. Cán bộ quản lý, giáo viên dạy môn chuyên, học sinh các lớp chuyên tại Trường Trung học phổ thông Chuyên Vĩnh Phúc.

2.2. Giáo viên, sinh viên được tuyển dụng về giảng dạy môn chuyên tại Trường Trung học phổ thông Chuyên Vĩnh Phúc.

2.3. Chuyên gia, giáo viên được mời giảng dạy, bồi dưỡng đội tuyển của tỉnh tham dự kỳ thi chọn học sinh giỏi quốc gia, khu vực, quốc tế.

2.4. Học sinh các trường trên địa bàn tỉnh tham gia đội tuyển của tỉnh tham dự các kỳ thi chọn học sinh giỏi quốc gia, khu vực, quốc tế.

3. Mục tiêu và nội dung của chính sách

3.1. Các chính sách đối với học sinh Trường Trung học phổ thông Chuyên Vĩnh Phúc.

3.1.1. Chính sách 1

- Mục tiêu giải quyết vấn đề

Giảm bớt khó khăn về chi phí mua sắm thiết bị phục vụ học tập, thiết bị phục vụ sinh hoạt ban đầu khi học sinh mới được tuyển vào Trường THPT Chuyên Vĩnh Phúc, giúp học sinh an tâm hơn khi chuẩn bị bước vào hành trình học tập đầy khó khăn và căng thẳng.

- Nội dung chính sách

Hỗ trợ một lần cho mỗi học sinh được tuyển vào lớp chuyên của Trường THPT Chuyên Vĩnh Phúc với mức 2.200.000 đồng để mua học phẩm và trang thiết bị sinh hoạt cá nhân.

- Giải pháp thực hiện chính sách đã được lựa chọn

Đề nghị Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành nghị quyết thực hiện giải pháp trên. Ngân sách nhà nước đảm bảo cho việc thực hiện chính sách.

3.1.2. Chính sách 2

- Mục tiêu giải quyết vấn đề

Giảm bớt khó khăn về tài chính, chỗ ở cho học sinh Trường THPT Chuyên Vĩnh Phúc, giúp các em học sinh ở xa sẽ an tâm hơn khi theo học tại trường và cố gắng nỗ lực hết mình trong việc học tập.

- Nội dung chính sách

Miễn phí tiền phòng ở ký túc xá, hỗ trợ tiền điện, tiền nước cho học sinh các lớp chuyên ở nội trú, bán trú đối với học sinh các lớp chuyên của Trường THPT Chuyên Vĩnh Phúc trong thời gian học tập tại trường.

Ngân sách nhà nước cấp hỗ trợ cho Trường THPT Chuyên Vĩnh Phúc để chi trả trực tiếp chi phí điện nước cho học sinh các lớp chuyên ở nội trú, bán trú. Nhà trường lập dự toán kinh phí chi về điện, nước cho học tập và sinh hoạt của học sinh bao gồm: điện thấp sáng (bình quân 25 Kw.h/tháng/học sinh theo giá điện quy định tại địa phương), nước sinh hoạt (bình quân 4m³ nước/tháng/học sinh theo giá quy định tại địa phương).

- Giải pháp thực hiện chính sách đã được lựa chọn

Đề nghị Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành nghị quyết thực hiện giải pháp trên. Ngân sách nhà nước đảm bảo cho việc thực hiện chính sách.

3.1.3. Chính sách 3

- Mục tiêu giải quyết vấn đề

Nâng cao khả năng Tiếng Anh của học sinh THPT Chuyên Vĩnh Phúc, giúp các em có đủ khả năng hội nhập quốc tế, giành được nhiều học bổng của các trường Đại học danh tiếng trên thế giới.

- Nội dung chính sách

Hỗ trợ một lần với mức 100% lệ phí thi đối với học sinh thi đạt một trong các chứng chỉ đánh giá năng lực Tiếng Anh theo chuẩn quốc tế TOEIC, TOEFL, IELTS, CAMBRIDGE trình độ B1 (tương đương bậc 3 theo khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam) trở lên.

- Giải pháp thực hiện chính sách đã được lựa chọn:

Đề nghị Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành nghị quyết thực hiện giải pháp trên. Ngân sách nhà nước đảm bảo cho việc thực hiện chính sách.

3.1.4. Chính sách 4

- Mục tiêu giải quyết vấn đề

Nâng cao khả năng Tin học của học sinh THPT Chuyên Vĩnh Phúc, giúp các em có đủ khả năng hội nhập quốc tế, có những kiến thức cần thiết để phục vụ những việc học tập cao hơn sau này.

- Nội dung chính sách

Hỗ trợ một lần với mức 100% lệ phí thi đối với học sinh thi đạt cả 3 chứng chỉ tin học theo chuẩn quốc tế MOS Word, MOS Excel và MOS PowerPoint.

- Giải pháp thực hiện chính sách đã được lựa chọn

Đề nghị Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành nghị quyết thực hiện giải pháp trên. Ngân sách nhà nước đảm bảo cho việc thực hiện chính sách.

3.2. Chính sách đối với cán bộ quản lý, giáo viên dạy môn chuyên tại Trường Trung học phổ thông Chuyên Vĩnh Phúc

3.2.1. Mục tiêu giải quyết vấn đề

Tháo gỡ khó khăn kinh phí mua sắm tài liệu, học liệu chuyên sâu bồi dưỡng đội tuyển quốc gia, quốc tế cho **cán** bộ quản lý, giáo viên trực tiếp dạy môn chuyên tại các lớp chuyên; nâng cao chất lượng giảng dạy môn chuyên tại các lớp chuyên, nâng cao chất lượng học sinh giỏi quốc gia, quốc tế của tỉnh.

3.2.2. Nội dung chính sách

Hỗ trợ bằng tiền 10.000.000đ/lớp chuyên/năm cho cán bộ quản lý, giáo viên dạy môn chuyên lớp chuyên tại Trường Trung học phổ thông Chuyên Vĩnh Phúc để mua tài liệu, học liệu chuyên sâu phục vụ giảng dạy, bồi dưỡng học sinh giỏi quốc gia, quốc tế.

3.2.3. Giải pháp thực hiện chính sách đã được lựa chọn

Đề nghị Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành nghị quyết thực hiện giải pháp trên. Ngân sách nhà nước đảm bảo cho việc thực hiện chính sách.

3.3. Chính sách thu hút đối với giáo viên, sinh viên tốt nghiệp về giảng dạy môn chuyên tại Trường Trung học phổ thông Chuyên Vĩnh Phúc

3.3.1. Mục tiêu giải quyết vấn đề

Thu hút được các giáo viên có tay nghề giỏi và thành tích giảng dạy tốt trong và ngoài tỉnh về công tác tại Trường THPT Chuyên Vĩnh Phúc; thu hút được các sinh viên Xuất sắc, sinh viên Giỏi về công tác tại Trường THPT Chuyên Vĩnh Phúc.

3.3.2. Nội dung chính sách

- Chính sách 1: Đãi ngộ đối với giáo viên là viên chức dạy môn chuyên tại trường các THPT chuyên trên cả nước (không quá 45 tuổi) được tuyển dụng về Trường THPT Chuyên Vĩnh Phúc và có cam kết công tác từ 10 năm trở lên: Có học sinh đoạt giải khu vực, giải quốc tế thì được cấp một lần mức 500.000.000 đồng (năm trăm triệu đồng), có học sinh đoạt giải Nhất quốc gia thì được cấp một lần mức 350.000.000 đồng (Ba trăm năm mươi triệu đồng).

- Chính sách 2: Đãi ngộ đối với giáo viên (không quá 40 tuổi) có một trong các chứng chỉ đánh giá năng lực Tiếng Anh theo chuẩn quốc tế TOEIC, TOEFL, IELTS, CAMBRIDGE trình độ B1 (tương đương bậc 3) trở lên theo khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam thuộc đối tượng: Tốt nghiệp đại học hệ chính quy loại Xuất sắc, loại Giỏi đã đạt từ giải Ba cấp quốc gia trở lên các môn văn hóa, khoa học kỹ thuật, nếu trúng tuyển vào dạy tại Trường THPT Chuyên Vĩnh Phúc và có cam kết công tác từ 10 năm trở lên, được cấp một lần với mức 300.000.000 đồng (Ba trăm triệu đồng).

- Chính sách 3: Đối với sinh viên đã tốt nghiệp đại học hệ chính quy loại Xuất sắc, loại Giỏi, đã từng đạt giải Ba quốc gia trở lên các môn văn hóa, khoa học kỹ thuật được tuyển dụng vào dạy môn chuyên tại Trường Trung học phổ thông Chuyên Vĩnh Phúc và có cam kết công tác lâu dài tại Trường Trung học phổ thông Chuyên Vĩnh Phúc từ 10 năm trở lên, được cấp một lần với mức 150.000.000 đồng (Một trăm năm mươi triệu đồng).

3.3.3. Giải pháp thực hiện chính sách đã được lựa chọn

Đề nghị Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành nghị quyết thực hiện tất cả các giải pháp trên. Ngân sách nhà nước đảm bảo cho việc thực hiện chính sách.

3.4. Chính sách đối với chuyên gia, giáo viên và học sinh tham gia bồi dưỡng, tập huấn đội tuyển tham dự các kỳ thi chọn học sinh giỏi quốc gia, khu vực, quốc tế

3.4.1. Chính sách đối với chuyên gia, giáo viên bồi dưỡng đội tuyển tham dự các kỳ thi chọn học sinh giỏi quốc gia, khu vực, quốc tế

- Mục tiêu giải quyết vấn đề

Xây dựng định mức chi trả cho chuyên gia, giáo viên khi giảng dạy, bồi dưỡng cho các đội tuyển học sinh giỏi của tỉnh tham gia các kỳ thi học sinh giỏi quốc gia, Olympic khu vực, quốc tế phù hợp với một số tỉnh/thành phát triển.

Xây dựng định mức chi trả cho chuyên gia, giáo viên khi giảng dạy, bồi dưỡng các đội dự tuyển là nguồn cho đội tuyển quốc gia.

- Nội dung chính sách

+ Chính sách 1: Chính sách đối với chuyên gia bồi dưỡng học sinh đội dự tuyển làm nguồn để chọn đội tuyển của tỉnh tham dự thi chọn học sinh giỏi quốc gia THPT được hưởng mức 4.000.000 đồng (bốn triệu đồng)/buổi (4 tiết/buổi) và chi phí ăn, ở, đi lại theo quy định hiện hành. Thời gian bồi dưỡng tối đa 04 buổi/môn/năm học.

+ Chính sách 2: Đối với chuyên gia bồi dưỡng học sinh thi chọn đội tuyển thi học sinh giỏi cấp khu vực, quốc tế, thi khoa học kỹ thuật cấp quốc tế được hưởng mức 5.000.000 đồng (năm triệu đồng)/buổi (4 tiết/buổi) và chi phí ăn, ở, đi lại theo quy định hiện hành. Thời gian bồi dưỡng tối đa 20 buổi/môn/năm học.

+ Chính sách 3: Đối với chuyên gia bồi dưỡng học sinh dự thi học sinh giỏi cấp quốc gia, khoa học kỹ thuật quốc gia được hưởng mức 4.000.000 đồng (bốn triệu đồng)/buổi (4 tiết/buổi) và chi phí ăn, ở, đi lại theo quy định hiện hành. Thời gian bồi dưỡng tối đa 30 buổi/môn/năm học.

+ Chính sách 4: Đối với giáo viên thuộc tỉnh Vĩnh Phúc trực tiếp tập huấn, bồi dưỡng đội dự tuyển làm nguồn để chọn đội tuyển của tỉnh tham dự kỳ thi chọn học sinh giỏi quốc gia THPT được hưởng mức 1.000.000 đồng (một triệu đồng)/buổi (3 tiết/buổi). Thời gian bồi dưỡng đội dự tuyển tối đa 40 buổi/môn/năm học.

+ Chính sách 5: Đối với giáo viên thuộc tỉnh Vĩnh Phúc trực tiếp tập huấn, bồi dưỡng đội tuyển dự thi học sinh giỏi, thi khoa học kỹ thuật cấp quốc gia, khu vực, quốc tế được hưởng mức 2.000.000 đồng (hai triệu đồng)/buổi (4 tiết/buổi). Thời gian bồi dưỡng đội tuyển cấp quốc gia tối đa 80 buổi/môn/năm học; thời gian bồi dưỡng đội tuyển dự thi cấp khu vực, quốc tế tối đa 20 buổi/môn/năm học.

- Giải pháp thực hiện chính sách đã được lựa chọn

Đề nghị Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành nghị quyết thực hiện tất cả các giải pháp trên. Ngân sách nhà nước đảm bảo cho việc thực hiện chính sách.

3.4.2. Chính sách đối với học sinh tham gia bồi dưỡng, tập huấn đội tuyển tham dự các kỳ thi chọn học sinh giỏi quốc gia, khu vực, quốc tế

- Mục tiêu giải quyết vấn đề

Xây dựng định mức hỗ trợ tiền ăn, tiền tài liệu, bồi dưỡng tiếng anh, sinh hoạt phí cho học sinh của tỉnh tham gia các kỳ thi học sinh giỏi quốc gia, Olympic khu vực, quốc tế phù hợp với một số tỉnh/thành phát triển và đảm bảo cho các em sức khỏe tốt để có thể học tập tốt và tham dự các kì thi tự tin, đạt thành tích cao.

- Nội dung chính sách

+ Chính sách 1: Học sinh tham gia đội tuyển dự thi học sinh giỏi, thi khoa học kỹ thuật cấp quốc gia được hỗ trợ tiền ăn trong thời gian ôn thi tập trung theo mức 250.000 đồng/học sinh/ngày. Thời gian hỗ trợ tối đa là 60 ngày.

+ Chính sách 2: Học sinh tham gia bồi dưỡng chọn đội tuyển dự thi quốc tế, khu vực quốc tế, khoa học kỹ thuật quốc tế được hỗ trợ tiền ăn trong thời gian ôn thi tập trung theo mức 350.000 đồng/học sinh/ngày. Thời gian hỗ trợ tối đa là 40 ngày.

+ Chính sách 3: Học sinh tham dự thi quốc tế, khu vực quốc tế, khoa học kỹ thuật quốc tế được hỗ trợ tiền tài liệu, bồi dưỡng tiếng anh, sinh hoạt phí trong những ngày tham gia tập huấn theo mức 500.000 đồng/học sinh/ngày. Thời gian hỗ trợ tối đa là 60 ngày.

- Giải pháp thực hiện chính sách đã được lựa chọn

Đề nghị Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành nghị quyết thực hiện tất cả các giải pháp trên. Ngân sách nhà nước đảm bảo cho việc thực hiện chính sách.

5. Nguồn lực thi hành chính sách và thời gian thực hiện

5.1. Nguồn kinh phí: Hằng năm kinh phí thực hiện được đảm bảo trong kinh phí ngân sách nhà nước cấp tỉnh phân bổ cho ngành giáo dục và các nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định.

5.2. Dự kiến kinh phí: 8.183.248.000 (Tám tỉ một trăm tám mươi ba triệu hai trăm bốn mươi tám ngàn đồng).

5.3. Thời gian thực hiện: Thời điểm nghị quyết của HĐND tỉnh có hiệu lực.

Điều 2. Giao Sở Giáo dục và Đào tạo chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tiếp tục hoàn thiện hồ sơ, thủ tục theo đúng quy định của Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Nghị quyết theo quy định.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các sở: Giáo dục và Đào tạo, Tài chính, Tư pháp và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan căn cứ quyết định thi hành./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH
CHỦ TỊCH**

Lê Duy Thành